

Số: 55/2023/QĐST-HNGĐ

S, ngày 03 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 169/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Quan Thái S, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số A Đ, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị Trần Thị N S, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số A Đ, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Quan Thái S và chị Trần Thị N S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Quan Thái S và chị Trần Thị N S thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Có 03 con chung 1/ Quan H, sinh ngày 03/3/2007; 2/ Quan Tuấn L, sinh ngày 10/02/2017; 3/ Quan Tuấn K, sinh ngày 16/6/2019, hiện 03 con chung đang sống với chị S1, anh S và chị N S thoả thuận:

- Chị S1 được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung: 1/ Quan H, sinh ngày 03/3/2007; 2/ Quan Tuấn L, sinh ngày 10/02/2017; 3/ Quan Tuấn K, sinh ngày 16/6/2019 (Hiện cả 3 con chung đang sống với N S).

- Chị N S không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung trong vụ án này nên không xem xét.

- Anh Quan Thái S có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con, không ai được cản trở.

Về chia tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

* Về án phí:

- Anh Quan Thái S nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn).

- Chị Trần Thị N S nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn).

- Anh S tự nguyện nộp thay án phí cho chị S1. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh S đã nộp ngày 14/6/2023, theo biên lai thu số 0003008 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp được khấu trừ vào án phí phải nộp. Sau khi khấu trừ trả lại cho anh S 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPSCĐ;
- Chi cục THADS TPSCĐ;
- UBND Phường 4, TPSCĐ;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Trần Minh Trí